

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2021/HSST

Ngày: 18/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Xuân Viên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yến- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 167/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Lê Minh Q, sinh ngày 24/01/1967

ĐKKH và chỗ ở: Tổ 6, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Lê Tân C (đã chết) và con bà Trương Thị H, sinh năm 1934; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 04. Có vợ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969 (Đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 1996.

- Tiền án: Tại bản án số 94/HSST/2018 ngày 14/3/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 19/02/2019.

- Tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2021 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

***Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 18, phường Quang Tr, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 04/02/2021, tổ công tác của Công an phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu

vực tổ 12 của phường thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18E-0028. Tổ công tác yêu cầu dừng lại kiểm tra, nam thanh niên trên khai tên là Lê Minh Q và đang cất giấu ma túy trong người. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác bên trái Q đang mặc có 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng Q khai là Heroine của Q vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 18E-0028 không phát hiện tài liệu đồ vật gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Q 01 mô tô biển kiểm soát 18E-0028.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Minh Q có khối lượng 0,151gam. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng đựng cục trên đưa vào trong phong bì niêm phong kín, ký hiệu Q1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 444/KL-KTHS ngày 09/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu Q1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,151 gam.

Tại cơ quan điều tra, Lê Minh Q khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 04/02/2021, Q điều khiển xe mô tô từ nhà tại tổ 6, phường GS, thành phố TN đến khu vực chợ Đồng Quang thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Q gặp 01 người đàn ông không quen biết, qua giao dịch Q mua được của nam thanh niên đó 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine với giá 100.000đ. Mua xong Q cất gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Lương Ngọc Quyến với đường Phan Đình Phùng thì bị công an phường Phan Đình Phùng kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 gói Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Lê Minh Q phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu Q1 là chất ma túy loại Heroine.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SUBITO Dream, màu nâu, BKS 18E2- 0028, số máy VDCZS150FMG-SU001014, số khung RNDDCG3ND81D01041 là xe cũ đã qua sử dụng của Lê Minh Q. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý

Bản cáo trạng số 179/CT-VKSTPTN ngày 12/4/2021, Viện Kiểm sát nhân

dân thành phố Thái Nguyên truy tố Lê Minh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Minh Q từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu Q1.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu SUBITO Dream, màu nâu, BKS 18E2- 0028, số máy VDCZS150FMG-SU001014, số khung RNDDCG3ND81D01041 là xe cũ, đã qua sử dụng của Lê Minh Q.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử cho bị cáo được nói lời sau cùng, tuy nhiên bị cáo đã từ chối thực hiện quyền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 30 ngày 04/02/2021, tại khu vực tổ 12, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, Lê Minh Q đang có hành vi tàng trữ 0,151 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên phát hiện và lập biên

bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng ma túy là 0,151 gam Heroine. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine ...có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam .

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên Q bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án đưa ra xét xử và phải chấp hành bản án của Tòa án nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện. Hơn nữa bị cáo cũng là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích do vậy lần phạm tội này, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu Q1 bên trong có chứa chất ma túy.

- Bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUBITO Dream, màu nâu, BKS 18E2-0028, số máy VDCZS150FMG-SU001014, số khung RNDDCG3ND81D01041 là xe đã qua sử dụng của Lê Minh Q làm phương tiện để đi mua ma túy do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Minh Q 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Lê Minh Q khai đã mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch tại chợ Đồng Quang, thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, Q định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu Q1. Bì niêm phong chứa 01 gam- Mẫu Q1 hoàn sau giám định và vỏ bao gói mẫu Q1. Trên mặt phong bì niêm phong có 03 dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trương Đăng Tam và Ngô Đức Cường.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu SUBITO, màu sơn nâu, BKS 18E2- 0028, số máy SU001014, Số khung 81D01041. Loại xe: Hai bánh từ 150-170cm³; số loại: 100; dung tích xilanh: 100; Số chỗ ngồi: 02; xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 325 ngày 19/4/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Minh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

